

Số: 168/QĐ-XPHC

Hà Tĩnh, ngày 06 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020 và năm 2025);

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP; số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Y tế; số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP; số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định chi tiết luật xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 04/BB-VPHC lập ngày 05/02/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với <ông (bà)> có tên sau đây:

<Họ và tên>: **Nguyễn Thị Hải**; Giới tính: Nữ.

Ngày, tháng, năm sinh: 10/10/1963; Quốc tịch: Việt Nam.

Nghề nghiệp: Sản xuất thực phẩm.

Nơi ở hiện tại: Thôn 7, xã Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh.

Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 042163003426;

Ngày cấp: 21/02/2025; nơi cấp: Bộ Công an.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Dụng cụ thu gom chất thải rắn không có nắp đậy theo quy định.

3. Quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9; áp dụng khoản 2 Điều 3 Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính về an toàn thực phẩm; được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 3 Điều 1, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Y tế.

4. Các tình tiết tăng nặng (nếu có): Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ (nếu có): Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền.

Cụ thể: 4.000.000 đ (Bốn triệu đồng chẵn)

b) Hình thức xử phạt bổ sung (nếu có): Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả (nếu có): Không.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho <Ông (bà)> **Nguyễn Thị Hải** là <cá nhân> bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

<Ông (bà)> có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà <Ông (bà)> không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật và cứ mỗi ngày chậm nộp tiền phạt thì cá nhân vi phạm phải nộp thêm 0,05% tính trên tổng số tiền phạt chưa nộp.

a) <Ông (bà)> bị xử phạt có tên tại Điều 1 phải nộp tiền phạt tại Kho bạc Nhà nước Khu vực XII hoặc nộp tiền phạt vào Ngân hàng Thương mại nơi Kho bạc Nhà nước Khu vực XII mở tài khoản: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, chi nhánh Hà Tĩnh, theo thông tin nộp ngân sách nhà nước như sau:

Tài khoản: Tài khoản thu NSNN; Mã cơ quan ra quyết định xử phạt: H27.07; Mã chương: 423; Mã nội dung kinh tế: 4269; trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Hoặc <ông/bà> bị xử phạt có tên tại Điều 1 nộp tiền phạt tại chỗ cho người đã ra quyết định xử phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 78 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

b) <Ông (bà)> bị xử phạt có tên tại Điều 1 bị tạm giữ để bảo đảm thi hành quyết định xử phạt: Không.

c) <Ông (bà)> có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước Khu vực XII để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Hà Tĩnh để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: Hồ sơ.



Quyết định đã giao trực tiếp cho <cá nhân> bị xử phạt vào hồi. *ay.* giờ *20* phút, ngày. *06.* /02/2026

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH

Nguyễn Thị Hải